CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 06 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Danh sách chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ

STT	Mã cổ phiếu	Tên cổ phiếu	Tỷ lệ MR cho vay và/hoặc tính tài sản đảm bảo (%)	Tỷ lệ DP cho vay và/hoặc tính tài sản đảm bảo (%)	Giá cho vay và/hoặc tính tài sản đảm bảo tối đa (VND)	Sàn giao dịch
1	AAA	CTCP Nhựa An Phát Xanh	50	50	9,220	HOSE
2	ABT	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre	50	50	65,300	HOSE
3	ACB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Á Châu	50	50	26,800	HOSE
4	ACG	CTCP Gỗ An Cường	50	50	39,850	HOSE
5	ACL	CTCP XNK Thuỷ sản Cửu Long An Giang	50	50	14,150	HOSE
6	ADP	CTCP Sơn Á Đông	50	50	29,600	HOSE
7	ADS	CTCP Damsan	50	50	9,800	HOSE
8	AFX	CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang	50	50	12,750	HOSE
9	AGG	CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia	35	35	10,700	HOSE
10	AGR	CTCP Chứng khoán Agribank	50	50	14,800	HOSE
11	ANT	CTCP Rau quả thực phẩm An Giang	40	40	16,000	HOSE
12	ANV	CTCP Nam Việt	50	50	23,750	HOSE
13	ASM	CTCP Tập Đoàn Sao Mai	50	50	4,470	HOSE
14	AST	CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco	50	50	78,000	HOSE
15	BAB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Bắc Á	50	50	13,800	HNX
16	BAF	CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam	50	50	40,300	HOSE
17	BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	50	50	50,100	HOSE
18	BFC	CTCP Phân Bón Bình Điền	50	50	76,700	HOSE
19	BHN	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội	50	50	35,250	HOSE
20	BIC	Tổng CTCP Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	50	50	25,200	HOSE
21	BID	Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	50	50	44,150	HOSE

22	BKC	CTCP Khoáng sản Bắc Kạn	50	50	17,550	HNX
23	BKG	CTCP Đầu tư BKG Việt Nam	0	0	1,780	HOSE
24	BMC	CTCP Khoáng Sản Bình Định	50	50	13,400	HOSE
25	BMI	Tổng CTCP Bảo Minh	50	50	17,850	HOSE
26	BMP	CTCP Nhựa Bình Minh	50	50	182,700	HOSE
27	BRC	Công ty cổ phần Cao su Bến Thành	50	50	14,950	HOSE
28	BSI	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	50	50	34,050	HOSE
29	BSR	CTCP Lọc hóa dầu Bình Sơn	50	50	35,000	HOSE
30	BTP	CTCP Nhiệt điện Bà Rịa	50	50	8,670	HOSE
31	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	50	50	93,600	HOSE
32	BVS	CTCP Chứng khoán Bảo Việt	50	50	34,500	HNX
33	BWE	CTCP Nước – Môi trường Bình Dương	50	50	54,600	HOSE
34	C32	CTCP Đầu tư và Xây dựng 3-2	50	50	16,600	HOSE
35	C47	CTCP Xây dựng 47	30	30	10,000	HOSE
36	C69	Công ty cổ phần Xây dựng 1369	30	30	18,300	HNX
37	CAP	CTCP Lâm nông sản thực phẩm Yên Bái	50	50	52,300	HNX
38	CCC	CTCP Xây dựng CDC	25	25	7,040	HOSE
39	CCL	CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	50	50	3,100	HOSE
40	CDC	CTCP Chương Dương	50	50	24,350	HOSE
41	CEO	CTCP Tập đoàn C.E.O	50	50	12,850	HNX
42	CHP	CTCP Thuỷ Điện Miền Trung	50	50	34,300	HOSE
43	CIA	CTCP Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh	50	50	11,000	HNX
44	CII	CTCP Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật TP HCM	50	50	16,450	HOSE
45	CKG	CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang	15	15	6,660	HOSE
46	CLC	CTCP Cát Lợi	50	50	64,350	HOSE
47	CLH	CTCP Xi măng La Hiên VVMI	50	50	26,400	HNX
48	CLL	CTCP Cảng Cát Lái	50	50	34,600	HOSE
49	CMG	CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC	50	50	25,700	HOSE
50	CMS	CTCP Tập đoàn CMH Việt Nam	50	50	6,500	HNX

51	CNG	CTCP CNG Việt Nam	50	50	25,350	HOSE
52	CRC	CTCP Create Capital Việt Nam	50	50	4,940	HOSE
53	CRE	CTCP Bất động sản Thế Kỷ	50	50	7,020	HOSE
54	CSC	CTCP Tập đoàn COTANA	50	50	11,300	HNX
55	CSM	CTCP Công Nghiệp Cao Su Miền Nam	50	50	12,050	HOSE
56	CST	CTCP Than Cao Sơn - TKV	50	50	15,300	HNX
57	CSV	CTCP Hóa chất Cơ bản Miền Nam	50	50	29,900	HOSE
58	CTD	CTCP Xây Dựng Coteccons	50	50	81,100	HOSE
59	CTF	CTCP City Auto	40	40	18,750	HOSE
60	CTG	Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam	50	50	39,800	HOSE
61	CTI	CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	50	50	19,900	HOSE
62	CTP	CTCP Hòa Bình Takara	30	30	6,950	HNX
63	CTR	Tổng CTCP Công trình Viettel	50	50	88,400	HOSE
64	CTS	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam	50	50	27,450	HOSE
65	D2D	CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	50	50	28,200	HOSE
66	DAT	CTCP Đầu tư du lịch và Phát triển Thủy sản	50	50	10,650	HOSE
67	DBC	CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam	50	50	20,400	HOSE
68	DBD	CTCP Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định	50	50	46,000	HOSE
69	DBT	CTCP Dược phẩm Bến Tre	50	50	14,880	HOSE
70	DC4	CTCP Đầu tư và Thương mại DIC	50	50	7,810	HOSE
71	DCL	CTCP Dược phẩm Cửu Long	45	45	41,900	HOSE
72	DCM	CTCP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau	50	50	44,050	HOSE
73	DGW	CTCP Thế Giới Số	50	50	57,900	HOSE
74	DHA	CTCP Hóa An	50	50	59,400	HOSE
75	DHC	CTCP Đông Hải Bến Tre	50	50	45,950	HOSE
76	DHG	CTCP Dược Hậu Giang	50	50	116,000	HOSE
77	DHM	CTCP Thương mại & Khai thác Khoáng sản Dương Hiếu	50	50	8,940	HOSE
78	DHT	CTCP Dược phẩm Hà Tây	50	50	51,000	HNX
79	DIG	Tổng CTCP Đầu Tư Phát triển Xây Dựng	50	50	12,800	HOSE
80	DIH	CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng Hội An	50	50	8,500	HNX
81	DL1	CTCP Tập đoàn Alpha Seven	35	35	4,100	HNX
82	DP3	CTCP Dược phẩm Trung ương 3	50	50	71,400	HNX
83	DPG	CTCP Tập đoàn Đạt Phương	50	50	35,950	HOSE
84	DPM	Tổng công ty Phân Bón và Hóa Chất Dầu Khí - CTCP	50	50	27,550	HOSE
85	DPR	CTCP Cao Su Đồng Phú	50	50	47,700	HOSE
86	DRC	CTCP Cao Su Đà Nẵng	50	50	12,850	HOSE
87	DRL	CTCP Thủy điện - Điện Lực 3	50	50	53,300	HOSE
88	DSC	CTCP Chứng khoán DSC	50	50	12,500	HOSE

89	DSE	CTCP Chứng khoán DNSE	50	50	20,000	HOSE
90	DSN	CTCP Công Viên Nước Đầm Sen	50	50	47,850	HOSE
91	DST	CTCP Đầu tư Sao Thăng Long	50	50	8,700	HNX
92	DTD	CTCP Đầu tư Phát triển Thành Đạt	50	50	13,300	HNX
93	DTG	CTCP Dược phẩm Tipharco	50	50	16,250	HNX
94	DTK	Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP	50	50	13,500	HNX
95	DVP	CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	50	50	94,250	HOSE
96	DXG	CTCP Tập đoàn Đất Xanh	50	50	13,200	HOSE
97	DXP	CTCP Cảng Đoạn Xá	50	50	16,900	HNX
98	DXS	CTCP Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh	50	50	6,320	HOSE
99	EIB	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam	50	50	21,050	HOSE
100	EID	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	50	50	22,800	HNX
101	ELC	CTCP Công Nghệ - Viễn Thông Elcom	50	50	14,950	HOSE
102	EVE	CTCP Everpia	50	50	11,050	HOSE
103	EVF	Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	50	50	15,100	HOSE
104	EVG	CTCP Tập đoàn Everland	50	50	4,940	HOSE
105	EVS	CTCP Chứng khoán Everest	50	50	6,800	HNX
106	FCN	Công ty cổ phần FECON	50	50	13,600	HOSE
107	FIR	CTCP Địa ốc First Real	25	25	2,770	HOSE
108	FIT	CTCP Tập đoàn F.I.T	50	50	2,980	HOSE
109	FMC	CTCP Thực Phẩm Sao Ta	50	50	45,450	HOSE
110	FPT	CTCP FPT	50	50	75,700	HOSE
111	FRT	Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	50	50	183,300	HOSE
112	FTS	CTCP Chứng Khoán FPT	50	50	24,200	HOSE
113	GAS	Tổng Công ty khí Việt Nam - CTCP	50	50	98,900	HOSE
114	GDT	CTCP chế biến Gỗ Đức Thành	50	50	20,500	HOSE
115	GEE	CTCP Điện lực Gelex	50	50	71,400	HOSE
116	GEG	CTCP Điện Gia Lai	50	50	15,350	HOSE
117	GEL	CTCP Hạ tầng GELEX	50	50	30,800	HOSE
118	GEX	CTCP Tập đoàn GELEX	50	50	30,000	HOSE
119	GHC	CTCP Thủy điện Gia Lai	50	50	31,050	HOSE
120	GIC	CTCP Đầu tư Dịch vụ và Phát triển Xanh	50	50	14,200	HNX
121	GMD	CTCP Gemadept	50	50	67,600	HOSE
122	GMX	CTCP Gạch ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân	50	50	21,800	HNX
123	GSP	CTCP Vận Tải Sản phẩm khí Quốc Tế	50	50	13,650	HOSE
124	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – CTCP	50	50	40,650	HOSE
125	HAG	CTCP Hoàng Anh Gia Lai	45	45	15,550	HOSE
126	HAH	CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An	50	50	63,600	HOSE

127	HAX	CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	50	50	11,000	HOSE
128	HCC	CTCP Bê tông Hòa Cầm - INTIMEX	50	50	31,100	HNX
129	HCD	CTCP Đầu tư Sản xuất và Thương mại HCD	50	50	7,930	HOSE
130	HCM	CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	50	50	30,700	HOSE
131	HDA	CTCP Hãng Sơn Đông Á	50	50	11,200	HNX
132	HDB	Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh	50	50	23,500	HOSE
133	HDC	CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa - Vũng Tàu	50	50	13,450	HOSE
134	HDG	CTCP Tập đoàn Hà Đô	50	50	19,500	HOSE
135	HGM	CTCP Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang	50	50	153,400	HNX

136	HHP	CTCP HHP Global	45	45	16,750	HOSE
137	HHS	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	50	50	11,700	HOSE
138	HHV	CTCP Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả	50	50	12,350	HOSE
139	HKT	CTCP QP Holdings	20	20	12,500	HNX
140	HLC	CTCP Than Hà Lầm - Vinacomin	50	50	13,000	HNX
141	HLD	CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND	50	50	15,600	HNX
142	HMC	CTCP Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - Vnsteel	50	50	14,100	HOSE
143	HMH	CTCP Hải Minh	50	50	21,900	HNX
144	HMR	CTCP Đá Hoàng Mai	50	50	11,400	HNX
145	HNA	CTCP Thủy điện Hủa Na	50	50	27,300	HOSE
146	HPA	CTCP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát	50	50	34,500	HOSE
147	HPG	CTCP Tập Đoàn Hòa Phát	50	50	27,150	HOSE
148	HPX	CTCP Đầu tư Hải Phát	50	50	4,950	HOSE
149	HQC	CTCP Tư vấn Thương mại Dịch vụ Địa Ốc Hoàng Quân	50	50	2,000	HOSE
150	HRC	CTCP Cao su Hòa Bình	40	40	31,650	HOSE
151	HSG	CTCP Tập đoàn Hoa Sen	50	50	13,500	HOSE
152	HSL	CTCP Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà	25	25	6,580	HOSE
153	HT1	CTCP Xi măng Vicem Hà Tiên	50	50	16,050	HOSE
154	HTG	Tổng công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ	50	50	43,700	HOSE
155	HTI	CTCP Đầu Tư Phát Triển Hạ Tầng IDICO	50	50	24,650	HOSE
156	HTL	CTCP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	50	50	25,600	HOSE
157	HTN	CTCP Hưng Thịnh Incons	50	50	9,300	HOSE
158	HTV	CTCP Logistics Vicem	50	50	14,550	HOSE
159	HUB	CTCP Xây lắp Thừa Thiên Huế	50	50	13,800	HOSE
160	HUT	CTCP Tasco	50	50	15,900	HNX
161	HVH	CTCP Đầu tư và Công nghệ HVC	50	50	11,000	HOSE
162	HVT	CTCP Hóa chất Việt Trì	50	50	30,600	HNX
163	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	50	50	12,100	HNX
164	ICT	CTCP Viễn thông – Tin học Bưu điện	50	50	22,300	HOSE
165	IDC	Tổng công ty IDICO - CTCP	50	50	44,100	HNX
166	IDI	CTCP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	50	50	6,720	HOSE
167	IDV	CTCP Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc	50	50	27,800	HNX

168	IJC	CTCP Phát Triển Hạ Tầng Kỹ Thuật	50	50	8,960	HOSE
169	ILB	CTCP ICD Tân Cảng - Long Bình	50	50	24,700	HOSE
170	IMP	CTCP Dược Phẩm Imexpharm	50	50	47,600	HOSE
171	INN	CTCP Bao bì và in Nông Nghiệp	50	50	46,800	HNX
172	IPA	CTCP Tập đoàn Đầu tư I.P.A	50	50	16,100	HNX
173	ITC	CTCP Đầu tư - Kinh doanh nhà	50	50	11,500	HOSE
174	IVS	CTCP Chứng khoán Guotai Junan (Việt Nam)	50	50	8,100	HNX
175	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP	50	50	28,200	HOSE
176	KDC	CTCP Tập đoàn KIDO	50	50	50,000	HOSE
177	KDH	CTCP Đầu Tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền	50	50	18,400	HOSE
178	KHG	CTCP Tập đoàn Khải Hoàn Land	50	50	4,510	HOSE
179	KHP	CTCP Điện lực Khánh Hoà	50	50	12,300	HOSE
180	KHS	CTCP Kiên Hùng	50	50	15,600	HNX
181	KSB	CTCP Khoáng Sản và Xây Dựng Bình Dương	50	50	12,500	HOSE
182	KSF	CTCP Tập đoàn Sunshine	50	50	97,400	HNX
183	KSV	Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP	40	40	135,300	HNX
184	KTS	Công ty cổ phần Đường Kon Tum	50	50	26,900	HNX
185	L14	CTCP LICOGI 14	50	50	23,700	HNX
186	L18	Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng số 18	50	50	15,500	HNX
187	L40	CTCP Đầu tư và Xây dựng 40	15	15	22,400	HNX
188	LAF	CTCP Chế biến hàng XK Long An	50	50	21,950	HOSE
189	LAS	CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	50	50	15,200	HNX
190	LBM	CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng	50	50	34,000	HOSE
191	LCG	CTCP Lizen	50	50	8,620	HOSE
192	LGL	CTCP Đầu tư và Phát triển đô thị Long Giang	50	50	5,580	HOSE
193	LHC	CTCP Đầu tư và xây dựng thủy lợi Lâm Đồng	30	30	49,000	HNX
194	LHG	CTCP Long Hậu	50	50	33,850	HOSE
195	LIX	CTCP Bột Giặt Lix	50	50	32,350	HOSE
196	LPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam	50	50	49,400	HOSE

197	LSS	CTCP Mía đường Lam Sơn	50	50	10,200	HOSE
198	MAC	CTCP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải	50	50	13,400	HNX
199	MBB	Ngân Hàng TMCP Quân Đội	50	50	26,250	HOSE
200	MBS	CTCP Chứng Khoán MB	50	50	19,600	HNX
201	MCF	CTCP Xây lắp Cơ khí và Lương thực thực phẩm	50	50	9,600	HNX
202	MCH	CTCP Hàng tiêu dùng MASAN	50	50	174,200	HOSE
203	MCM	CTCP Giống bò sữa Mộc Châu	50	50	33,600	HOSE
204	MDC	CTCP Than Mông Dương - Vinacomin	50	50	10,700	HNX
205	MDG	CTCP Miền Đông	35	35	45,700	HOSE
206	MIG	Tổng CTCP Bảo hiểm Quân Đội	50	50	20,150	HOSE
207	MSB	Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	50	50	16,450	HOSE
208	MSH	CTCP May Sông Hồng	50	50	40,900	HOSE
209	MSN	CTCP Tập Đoàn Masan	50	50	92,800	HOSE
210	MST	CTCP Đầu tư MST	50	50	8,320	HNX
211	MWG	CTCP Đầu Tư Thế Giới Di Động	50	50	96,100	HOSE
212	NAB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á	50	50	16,100	HOSE
213	NAF	CTCP Nafoods Group	50	50	62,400	HOSE
214	NAG	CTCP Tập đoàn Nagakawa	50	50	8,500	HNX
215	NBB	CTCP Đầu Tư Năm Bảy Bảy	50	50	22,500	HOSE
216	NBC	CTCP Than Núi Béo - Vinacomin	50	50	10,800	HNX
217	NCT	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài	50	50	108,000	HOSE
218	NDN	CTCP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng	50	50	9,800	HNX
219	NET	CTCP Bột giặt NET	50	50	75,000	HNX
220	NHH	CTCP Nhựa Hà Nội	50	50	12,750	HOSE
221	NHT	CTCP Sản xuất và Thương mại Nam Hoa	50	50	14,900	HOSE
222	NKG	CTCP Thép Nam Kim	50	50	13,500	HOSE
223	NLG	CTCP Đầu Tư Nam Long	50	50	27,950	HOSE
224	NNC	CTCP Đá Núi Nhỏ	50	50	47,100	HOSE
225	NO1	CTCP Tập đoàn 911	50	50	3,050	HOSE
226	NSH	CTCP Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi	50	50	5,200	HNX
227	NST	CTCP Ngân Sơn	50	50	14,800	HNX
228	NT2	CTCP Điện Lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	50	50	30,300	HOSE
229	NTC	CTCP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên	50	50	170,300	HOSE
230	NTL	CTCP Phát triển Đô thị Từ Liêm	50	50	15,600	HOSE
231	NTP	CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	50	50	69,200	HNX
232	NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	0	0	10,250	HOSE
233	OCB	Ngân hàng TMCP Phương Đông	50	50	13,050	HOSE
234	OPC	CTCP Dược phẩm OPC	50	50	19,400	HOSE

235	ORS	CTCP Chứng khoán Tiên Phong	50	50	14,400	HOSE
236	PAC	CTCP Pin Ắc Quy Miền Nam	50	50	19,000	HOSE
237	PAN	CTCP Tập đoàn PAN	50	50	23,650	HOSE
238	PC1	CTCP Tập đoàn PC1	50	50	17,650	HOSE
239	PCE	CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung	50	50	23,000	HNX
240	PCH	CTCP Nhựa Picomat	15	15	17,400	HNX
241	PCT	CTCP Vận tải biển Global Pacific	50	50	14,300	HNX
242	PDB	CTCP Tập đoàn Đầu tư Din Capital	50	50	29,600	HNX
243	PDN	CTCP Cảng Đồng Nai	50	50	108,000	HOSE
244	PDR	CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt	50	50	15,750	HOSE
245	PDV	CTCP Vận tải và Tiếp vận Phương Đông Việt	50	50	11,050	HOSE
246	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng Hợp Dầu Khí	40	40	47,350	HOSE
247	PGC	Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP	50	50	18,130	HOSE
248	PGD	CTCP Phân Phối khí Thấp áp dầu khí Việt Nam	50	50	27,050	HOSE
249	PGI	Tổng CTCP Bảo Hiểm Petrolimex	50	50	25,600	HOSE
250	PGS	CTCP Kinh doanh Khí miền Nam	40	40	80,350	HNX
251	PGV	Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP	50	50	26,850	HOSE
252	PHC	CTCP Xây dựng Phục Hưng Holdings	50	50	3,640	HOSE
253	PHR	CTCP Cao Su Phước Hòa	50	50	41,600	HOSE
254	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP	50	50	24,600	HNX
255	PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	50	50	45,550	HOSE

256	PMB	CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc	50	50	12,200	HNX
257	PNJ	CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận	30	30	24,450	HOSE
258	POW	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	50	50	15,850	HOSE
259	PPC	CTCP Nhiệt điện Phả Lại	50	50	11,300	HOSE
260	PRE	Tổng CTCP Tái bảo hiểm Hà Nội	50	50	34,900	HNX
261	PSD	CTCP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí	50	50	21,500	HNX
262	PSI	CTCP Chứng khoán Dầu khí	50	50	10,100	HNX
263	PSW	CTCP Phân bón và Hóa chất dầu khí Tây Nam Bộ	50	50	9,500	HNX
264	PTB	CTCP Phú Tài	50	50	33,000	HOSE
265	PTC	CTCP Đầu tư iCapital	50	50	7,640	HOSE
266	PTI	Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	50	50	24,100	HNX
267	PVB	CTCP Bọc ống dầu khí Việt Nam	50	50	26,700	HNX
268	PVC	Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP	50	50	14,800	HNX
269	PVD	Tổng Công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí	50	50	24,200	HOSE
270	PVG	CTCP Kinh doanh LPG Việt Nam	50	50	7,800	HNX
271	PVI	CTCP PVI	50	50	80,600	HNX
272	PVP	CTCP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	50	50	29,100	HOSE
273	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	50	50	40,800	HNX
274	PVT	Tổng CTCP Vận Tải Dầu Khí	50	50	28,600	HOSE
275	QNP	CTCP Cảng Quy Nhơn	50	50	37,850	HOSE
276	RAL	CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng đông	50	50	94,400	HOSE
277	RCL	CTCP Địa ốc Chợ Lớn	50	50	14,600	HNX
278	REE	CTCP Cơ Điện Lạnh	50	50	58,400	HOSE
279	RYG	CTCP Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	30	30	8,980	HOSE

280	S99	CTCP SCI	50	50	7,200	HNX
281	SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	50	50	55,900	HOSE
282	SAF	CTCP Lương thực Thực phẩm Safoco	50	50	67,400	HNX
283	SAM	CTCP SAM HOLDINGS	35	35	6,600	HOSE
284	SAV	CTCP Hợp tác Kinh tế & XNK SAVIMEX	50	50	16,400	HOSE
285	SBA	CTCP Sông Ba	50	50	32,050	HOSE
286	SBG	Công ty cổ phần Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba	50	50	15,800	HOSE
287	SBT	CTCP Thành Thành Công – Biên Hòa	45	45	20,950	HOSE
288	SCG	CTCP Tập đoàn Xây dựng SCG	50	50	81,100	HNX
289	SCI	CTCP SCI E&C	25	25	8,000	HNX
290	SCR	CTCP Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	50	50	5,330	HOSE
291	SCS	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	50	50	52,100	HOSE
292	SD5	CTCP Sông Đà 5	50	50	9,000	HNX
293	SD9	CTCP Sông Đà 9	50	50	13,500	HNX
294	SED	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	50	50	19,400	HNX
295	SFG	CTCP Phân Bón Miền Nam	50	50	12,850	HOSE
296	SGC	CTCP Xuất nhập khẩu Sa Giang	50	50	136,500	HNX
297	SGN	CTCP Phục vụ Mặt đất Sài Gòn	50	50	66,600	HOSE
298	SGR	CTCP Tổng Công ty cổ phần Địa Ốc Sài Gòn	50	50	13,000	HOSE
299	SGT	CTCP Công nghệ Viễn Thông Sài Gòn	50	50	12,900	HOSE
300	SHA	CTCP Sơn Hà Sài Gòn	50	50	5,200	HOSE
301	SHB	Ngân Hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	50	50	15,000	HOSE
302	SHI	CTCP Quốc Tế Sơn Hà	30	30	14,100	HOSE
303	SHP	CTCP Thủy điện Miền Nam	50	50	40,800	HOSE
304	SHS	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	50	50	16,000	HNX

305	SIP	CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG	50	50	62,800	HOSE
306	SJD	CTCP Thủy điện Cần Đơn	50	50	18,150	HOSE
307	SJE	CTCP Sông Đà 11	50	50	13,700	HNX
308	SJS	CTCP SJ Group	20	20	54,600	HOSE
309	SKG	CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang	50	50	9,490	HOSE
310	SLS	CTCP Mía đường Sơn La	50	50	198,400	HNX
311	SMB	CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung	50	50	52,200	HOSE
312	SMC	CTCP Đầu tư Thương mại SMC	20	20	10,000	HOSE
313	SRC	CTCP Cao Su Sao Vàng	50	50	44,000	HOSE
314	SSB	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	50	50	17,150	HOSE
315	SSI	CTCP Chứng khoán SSI	50	50	25,300	HOSE
316	STB	Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	50	50	81,600	HOSE
317	SVC	CTCP Dịch Vụ Tổng Hợp Sài Gòn	50	50	15,800	HOSE
318	SVT	CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông	50	50	11,550	HOSE
319	SZB	CTCP Sonadezi Long Bình	50	50	56,200	HNX
320	SZC	CTCP Sonadezi Châu Đức	50	50	22,600	HOSE
321	SZL	CTCP Sonadezi Long Thành	50	50	36,900	HOSE
322	TA9	CTCP Xây lắp Thành An 96	50	50	13,700	HNX
323	TAL	CTCP Đầu tư Bất động sản Taseco	50	50	26,000	HOSE
324	TBC	CTCP Thủy điện Thác Bà	50	50	40,950	HOSE
325	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	50	50	40,050	HOSE
326	TCH	CTCP Đầu Tư Dịch Vụ Tài Chính Hoàng Huy	50	50	13,650	HOSE
327	TCI	CTCP Chứng khoán Thành Công	50	50	10,000	HOSE
328	TCL	CTCP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	50	50	37,200	HOSE
329	TCM	CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	50	50	19,100	HOSE
330	TCO	CTCP TCO Holdings	30	30	10,000	HOSE
331	TCT	CTCP Cáp Treo Núi Bà Tây Ninh	50	50	22,950	HOSE
332	TCX	CTCP Chứng khoán Kỹ Thương	50	50	35,900	HOSE
333	TD6	CTCP Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV	40	40	7,000	HNX
334	TDC	CTCP kinh doanh và phát triển Bình Dương	50	50	8,410	HOSE
335	TDG	CTCP Đầu tư TDG Global	30	30	2,160	HOSE
336	TDM	CTCP Nước Thủ Dầu Một	50	50	71,760	HOSE
337	TDP	CTCP Thuận Đức	15	15	28,000	HOSE
338	TDT	CTCP Đầu tư và Phát triển TDT	50	50	8,200	HNX
339	TEG	CTCP Năng lượng và Bất động sản Trường Thành	50	50	7,760	HOSE
340	THD	CTCP Thaiholdings	10	10	105,300	HNX
341	THG	CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	50	50	34,850	HOSE
342	THT	CTCP Than Hà Tu - Vinacomin	50	50	9,200	HNX

343	TIG	CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long	0	0	5,400	HNX
344	TIP	CTCP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	50	50	20,750	HOSE
345	TLD	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long	25	25	8,000	HOSE
346	TLG	CTCP Tập đoàn Thiên Long	50	50	65,500	HOSE
347	TMB	CTCP Kinh doanh Than Miền Bắc - Vinacomin	50	50	55,550	HNX
348	TMP	CTCP Thủy điện Thác Mơ	50	50	64,400	HOSE
349	TN1	CTCP ROX Key Holdings	50	50	15,200	HOSE
350	TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	50	50	23,100	HNX
351	TNI	CTCP Tập đoàn Thành Nam	30	30	4,100	HOSE
352	TNT	CTCP Tập đoàn TNT	10	10	2,940	HOSE
353	TPB	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	50	50	13,000	HOSE
354	TRA	CTCP Traphaco	50	50	45,500	HOSE
355	TRC	CTCP Cao Su Tây Ninh	50	50	31,550	HOSE
356	TSA	CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn	50	50	15,850	HOSE
357	TTA	CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành	50	50	14,600	HOSE
358	TV2	CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2	50	50	32,650	HOSE
359	TV4	CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 4	40	40	15,600	HNX
360	TVB	CTCP Chứng khoán Trí Việt	30	30	8,020	HOSE
361	TVD	CTCP Than Vàng Danh - Vinacomin	50	50	11,600	HNX
362	TVS	CTCP Chứng khoán Thiên Việt	50	50	17,300	HOSE
363	TVT	Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP	50	50	19,500	HOSE
364	TYA	Công ty cổ phần Dây và Cáp điện TAYA Việt Nam	50	50	21,900	HOSE
365	UIC	CTCP Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị IDICO	50	50	60,000	HOSE
366	VAB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Á	50	50	11,900	HOSE
367	VC3	CTCP Tập đoàn Nam Mê Kông	35	35	23,500	HNX
368	VC6	CTCP Xây dựng và Đầu tư Visicons	25	25	19,800	HNX
369	VC7	CTCP Tập đoàn BGI	50	50	8,700	HNX
370	VCB	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	50	50	74,000	HOSE
371	VCC	CTCP Vinaconex 25	50	50	12,100	HNX
372	VCG	Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây Dựng Việt Nam	50	50	19,700	HOSE
373	VCI	CTCP Chứng Khoán Bản Việt	50	50	24,650	HOSE
374	VCK	CTCP Chứng khoán VPS	50	50	35,900	HOSE
375	VCS	CTCP VICOSTONE	50	50	38,200	HNX
376	VDL	CTCP Thực phẩm Lâm Đồng	30	30	10,000	HNX
377	VDP	CTCP Dược phẩm Trung ương VIDIPHA	50	50	42,000	HOSE
378	VDS	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	50	50	12,850	HOSE
379	VFG	CTCP Khử trùng Việt Nam	50	50	54,000	HOSE
380	VFS	CTCP Chứng khoán Nhất Việt	42	42	13,000	HNX

381	VGC	Tổng công ty Viglacera - CTCP	50	50	56,400	HOSE
382	VGP	CTCP Cảng Rau Quả	50	50	32,500	HNX
383	VGS	CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE	50	50	21,700	HNX
384	VHC	CTCP Vĩnh Hoàn	50	50	65,800	HOSE
385	VHE	CTCP Dược liệu và Thực phẩm Việt Nam	20	20	3,000	HNX
386	VHM	CTCP Vinhomes	25	25	65,000	HOSE
387	VIB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam	50	50	18,000	HOSE
388	VIC	Tập đoàn VINGROUP - CTCP	15	15	205,200	HOSE
389	VIF	Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP	50	50	19,800	HNX
390	VIP	CTCP vận tải xăng dầu VIPCO	50	50	12,750	HOSE
391	VIX	CTCP Chứng khoán VIX	50	50	14,000	HOSE
392	VJC	CTCP Hàng không VIETJET	50	50	130,700	HOSE
393	VNC	Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol	50	50	44,700	HNX
394	VND	CTCP Chứng Khoán VNDirect	50	50	17,050	HOSE
395	VNF	CTCP VINAFREIGHT	50	50	16,800	HNX
396	VNL	Công ty cổ phần Logistics Vinalink	50	50	24,550	HOSE
397	VNM	CTCP Sữa Việt Nam	50	50	75,100	HOSE
398	VNR	Tổng CTCP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam	50	50	23,300	HNX
399	VOS	CTCP Vận tải Biển Việt Nam	50	50	14,800	HOSE
400	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	50	50	28,700	HOSE
401	VPD	CTCP Phát triển Điện lực Việt Nam	50	50	27,100	HOSE
402	VPI	CTCP Đầu tư Văn Phú - Invest	28	28	59,050	HOSE
403	VPL	CTCP Vinpearl	45	45	88,900	HOSE
404	VPS	CTCP Thuốc sát trùng Việt Nam	50	50	10,700	HOSE
405	VPX	CTCP Chứng khoán VPBank	50	50	29,900	HOSE
406	VRC	CTCP Bất động sản và Đầu tư VRC	35	35	11,750	HOSE
407	VRE	CTCP Vincom Retail	50	50	32,250	HOSE
408	VSA	CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam	50	50	23,500	HNX
409	VSC	CTCP Container Việt Nam	50	50	16,900	HOSE
410	VSH	CTCP Thuỷ Điện Vĩnh Sơn -Sông Hinh	50	50	53,300	HOSE
411	VSI	CTCP Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước	50	50	24,100	HOSE
412	VTO	CTCP Vận tải Xăng dầu Vitaco	50	50	14,650	HOSE
413	VTP	Tổng CTCP Bưu chính Viettel	50	50	60,700	HOSE
414	VTZ	CTCP Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành	50	50	26,400	HNX
415	VVS	CTCP Đầu tư phát triển máy Việt Nam	10	10	100,000	HOSE
416	WSS	CTCP Chứng khoán Phố Wall	50	50	7,700	HNX
417	X20	CTCP X20	40	40	13,100	HNX
418	YEG	CTCP Tập đoàn Yeah1	50	50	8,280	HOSE

· Danh sách này được áp dụng từ ngày 09/11/2026
· Chỉ những chứng khoán trong danh sách này mới được tính làm tài sản thế chấp
· PHS có thể tạm dừng giao dịch ký quỹ mới ở những mã trên đây, hoặc thay đổi danh sách này bất cứ lúc nào mà không cần báo trước.

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG
TỔNG GIÁM ĐỐC

CHEN CHIA KEN